5.11 PHẨM KHÀSÀVA

221. CHUYỆN TẤM Y VÀNG (Tiền Thân Kàsàva)

Ai đầy những uế nhiễm...,

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về Đề-bà-đạt-đa.
Một thời, vị Tướng quân Chánh pháp Xá-lợi-phất sống với năm trăm Tỷ-kheo ở Trúc Lâm. Đề-bà-đạtđa sống với hội chúng Tỷ-kheo theo ác giới ở tại Gàyasisa.
Lúc bấy giờ dân chúng ở Vương Xá thường chung nhau lại để bố thí. Một thương gia đến đây để buôn bán, đem theo một tấm y vàng đượm mùi thơm có giá trị lớn và nói:
- Xin hãy cho tôi dự phần vào sự cúng dường, tôi xin cúng dường tấm y này.
Dân ở thành Vương Xá tổ chức một cuộc bố thí lớn. Tất cả những phẩm vật tùy nguyện đóng góp đều được phân phát hết, chỉ còn lại tấm y. Quần chúng hội họp lại và bàn tính:
- Chỉ còn tấm y đẹp và thơm tho nầy, chúng ta sẽ cúng dường cho ai? Cúng cho Trưởng lão Xa-lợi-phất hay Trưởng lão Đề-bà-đạt-đa?
Một số người nói:
- Trưởng lão Xá-lợi-phất chỉ sống ở đây một vài ngày rồi đi tùy theo sở thích. Còn Trưởng lão Đề-bàđạt-đa luôn luôn sống gần thành phố của chúng ta trong lúc may mắn cũng như lúc rủi ro. Chúng ta hãy cúng dường Đề-bà-đạt-đa.
Khi so sánh xem nên cúng cho ai giữa hai Trưởng lão, thì những người muốn cúng cho Đề-bà-đạt-đa chiếm đa số. Vì vậy, họ cúng dường tấm y ấy cho Đề-bà-đạt-đa. Vị ấy cắt may và nhuộm tấm y vàng. Sau khi hoàn thành, Đề-bà-đạt-đa đắp tấm y ấy.
Lúc bấy giờ có ba mươi Tỷ-kheo đi từ Vương Xá về đảnh lễ bậc Đạo Sư. Sau khi nói những lời chào đón hỏi thăm, các Tỷ-kheo báo tin ấy cho bậc Đạo Sư:
- Bạch Thế Tôn, Đề-bà-đạt-đa tự mình không xứng đáng, lại đắp biểu tượng của A-la-hán.
Bậc Đạo Sư nói:
- Này các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay Đề-bà-đạt-đa không xứng đáng đắp biểu tượng của bậc A-lahán. Thuở trước, Đề-bà-đạt-đa cũng đã như vậy rồi.
Rồi bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadatta trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát sinh ra làm voi trong một đàn voi, ở khu vực Tuyết Sơn. Khi đến tuổi trưởng thành, Bồ-tát là chúa đàn cùng với 80 con voi sống ở trong rừng.
Một người nghèo khổ sống ở Ba-la-nại thấy các thợ ngà tại một con đường đang làm các loại vòng tay v.v... bằng ngà liền hỏi:
- Nếu ta có ngà voi, các người có mua không?
Họ nói:
- Vâng, chúng tôi sẽ mua.
Rồi anh ta cầm binh khí, mặc một tấm vải vàng, giả dạng một vị Phật Độc Giác, buộc một búi tóc giả, đứng nấp tại con đường voi đi, dùng binh khí giết voi, lấy ngà bán tại Ba-la-nại và sinh sống với cách ấy.
Ngày này qua ngày khác, khi đàn voi đi qua, anh ta chỉ rình giết con voi đi cuối cùng đàn voi do Bồ-tát làm chủ. Với thời gian, số voi dần dần giảm thiểu, và chúng hỏi Bồ-tát vì nguyên nhân gì, số voi giảm thiểu. Bồ-tát tìm hiểu và suy nghĩ: "Có thể một người nào đó đội lốt Độc Giác Phật, đứng ở cuối đường các con voi đi qua, có thể nó đã giết các con voi. Ta sẽ tìm cho ra manh mối".
Một hôm, Bồ-tát cho các con voi đi đầu và mình đi sau cùng. Người ấy thấy Bồ-tát, liền cầm binh khí xông ra. Bồ-tát quay lại, đứng dương vòi ra và nghĩ: "Ta sẽ quật nó ngã xuống đất và giết nó!"
Nhưng khi thấy tấm áo vàng người ấy mặc, Bồ-tát nghĩ: "Ta phải kính trọng biểu tượng của bậc A-lahán mà nó lạm dụng để mặc".
Bồ-tát cuốn vòi lại và nói:
- Này ngươi, sao ngươi lại mặc biểu tượng của bậc A-la-hán khi ngươi không xứng đáng mặc?
Rồi Bồ-tát đọc những bài kệ này:
Ai đầy những uế nhiễm,
Lại mặc áo cà-sa,
Tự mình không chế ngự,

Không tôn trọng sự thật,
Kẻ ấy không xứng đáng
Được mặc áo cà-sa.
Ai gột sạch uế nhiễm,
Vững vàng trong giới luật,
Tự mình có chế ngự,
Biết tôn trọng sự thật,
Vị ấy thật xứng đáng
Được mặc áo cà-sa.
Như vậy Bồ-tát nói lên những lời giáo hóa này với người ấy, rồi hăm dọa như sau:
- Bắt đầu từ nay chớ đến đây nữa. Nếu ngươi đến, ngươi sẽ mất mạng.
Và Bồ-tát đuổi anh ta đi.

-ooOoo-

Khi bậc Đạo Sư kể Pháp thoại này xong, Ngài nhận diện Tiền thân:
- Lúc bấy giờ, người giết voi là Đề-bà-đạt-đa, còn chúa voi là ta vậy.

-ooOoo-

222. CHUYỆN CON KHỈ CÙLLANANDIYA (Tiền Thân Cùllanandiya)

Đây là lời sư trưởng...,

Câu chuyện này, khi ở Trúc Lâm, bậc Đại Sư đã kể về Đề-bà-đạt-đa.
Một hôm, các Tỷ-kheo ngồi lại Chánh pháp đường, bắt đầu nói chuyện:
- Thưa các Hiền giả, Đề-bà-đạt-đa khắc nghiệt, độc ác, tàn nhẫn, thúc đẩy tên tướng cướp hại bậc Chánh Đẳng Giác. Rồi vị ấy xô hòn đá, thúc đẩy con voi Naàlagiri, không có kham nhẫn, từ bi, lân mẫn đối với đức Như Lai.
Bậc Đạo Sư đến tại Chánh pháp đường và hỏi;
- Này các Tỷ-kheo, các ông hội họp ở đây đang bàn vấn đề gì?
Khi được nghe vấn đề trên, bậc Đạo Sư nói:
- Này các Tỷ-kheo, không chỉ nay, mà trước kia cũng vậy, Đề-bà-đạt-đa đã khắc nghiệt, độc ác, không có từ bi.
Nói xong bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi Brahamadatta trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát sanh làm con khỉ tên là Nandiya (Hoan hỷ), trú ở khu Tuyết Sơn. Con khỉ em của Bồ-tát tên là Cùllanandiya (Tiểu Hoan hỷ), cả hai được tám trăm ngàn con khỉ vây quanh và sống săn sóc mẹ mù.
Chúng đặt mẹ nằm trong bụi cây, và đi vào rừng hái những trái cây ngọt v.v.. gửi về cho mẹ, nhưng những con khỉ đem về không đưa trái cây cho bà nên bà bị đói hành hạ, chỉ còn da bọc xương.
Khi về, Bồ-tát nói với mẹ:
- Thưa mẹ, chúng con có gửi cho mẹ các loại trái cây ngon ngọt, sao mẹ ốm yếu thế này?
Bà mẹ trả lời:
- Này con thân yêu, mẹ không nhận được gì cả.
Bồ-tát suy nghĩ: "Nếu ta săn sóc đàn khỉ, mẹ ta sẽ chết mất. Ta sẽ rời đàn khỉ để săn sóc cho mẹ ta".
Bồ-tát gọi Cùllanandiya và nói:
- Này em thân, hãy săn sóc đàn khỉ. Còn ta, ta sẽ săn sóc mẹ!
Cùllanandiya nói:
- Thưa anh, em không thể lo lắng cho đàn khỉ. Em chỉ muốn săn sóc mẹ.
Như vậy, cả hai đều đồng một ý muốn, đi xuống Tuyết Sơn, lựa một gốc cây bàng tại biên địa làm chỗ trú ẩn, và nuôi dưỡng khỉ mẹ.
Bấy giờ một thanh niên Bà-la-môn sống ở Ba-la-nại, sau khi học tất cả các nghề với một sư trưởng có danh tiếng nhiều phương ở Takkasilà, anh ta đến xin phép sư trưởng để ra đi.
Vị sư trưởng có tài đoán tướng, biết người đệ tử này độc ác, tàn nhẫn, khắc nghiệt liền nói:
- Này con thân, người độc ác, tài nhẫn sẽ gặp tai nạn đau khổ lớn. Con chớ nên khắc nghiệt, chớ làm gì ác độc để sau phải hối hận.
Vĩ sư trưởng khuyên dạy như vậy rồi để đệ tử ra đi. Thanh niên ấy đảnh lễ vị sư trưởng rồi trở về Ba-lanại và lập gia đình. Anh ta không thể sống với các nghề khác nên quyết định sống nhờ mũi nhọn cung

tên. Anh ta trở thành một người thợ săn, và rời khỏi thành Ba-la-nại để kiếm sống tại một làng ở biên địa. Hàng ngày nai nịt với cung tên, anh ta đi vào rừng, giết các loài thú, và đem về bán thịt và sống qua ngày.
Một hôm anh ta không săn được gì trong rừng khi về, anh ta thấy một cây bàng đứng ở cuối một khoảng rừng trống. Anh ta đi đến hướng cây bàng ấy với hy vọng tìm được vật gì ở đấy. Lúc bấy giờ, hai anh em nhà khỉ đang cho bà mẹ các loại trái ngọt, và đặt bà ngồi trên thân cây. Khi thấy người thợ săn đi đến, hai anh em liền núp giữa các cành cây, xem anh ta sẽ làm gì. Con người tàn nhẫn ấy, khi đến gốc cây thấy khỉ mẹ của chúng mù loà, già yếu liền nghĩ: "Sao ta lại về tay không? Bắn con khỉ này xong ta sẽ đi". Rồi anh ta liền cầm cung lên để bắn. Thấy vậy, Bồ-tát nói:
- Này em Cùllanandiya thân, người này muốn giết mẹ chúng ta. Anh sẽ thay thế mạng sống cho mẹ. Sau khi anh chết, em sẽ săn sóc mẹ.
Nói xong, Bồ-tát từ giữa cành cây đi ra, và nói:
- Này người kia, chớ có bắn mẹ ta. Mẹ ta mù, già yếu, ta sẽ đổi mạng sống cho mẹ ta. Ông chớ giết mẹ ta, hãy giết ta.
Sau khi hứa với kẻ ấy, Bồ-tát liền ngồi xuống tại chỗ. Tên thợ săn ấy không có lòng từ nhắm bắn khỉ mẹ. Cùllanandiya thấy vậy, suy nghĩ: "Người độc ác này muốn bắn cả mẹ ta nữa. Nếu mẹ ta sống thêm một ngày, là một ngày mẹ ta tăng thêm tuổi thọ, vậy ta sẽ cứu sống mẹ ta". Nó từ giữa cành cây đi ra và nói:
- Này người kia, chớ giết mẹ ta, ta sẽ chết để cứu mẹ được sống. Hãy bắn ta, bắt cả hai anh em chúng ta để mẹ chúng ta được sống.
Sau khi hứa với thợ săn, khỉ em ngồi xuống trong tầm mũi tên. Kẻ săn bắn độc ác giết luôn khỉ em và suy nghĩ: "Ta còn mấy đứa con ở nhà nữa. Ta phải bắn luôn khỉ mẹ, để đem thịt về cho chúng". Khi đã hạ sát ba mẹ con khỉ, anh ta mang cả ba xác khỉ trên một đòn gánh và về nhà. Trong lúc ấy sấm sét nổi lên đánh xuống nhà kẻ độc ác, thiêu cháy vợ, con và cả cái nhà. Cái nhà bị sét đánh thiêu rụi chỉ còn lại bộ sườn nhà và các cây cột tre cháy đen.
Tại cổng làng, một người thấy anh ta liền báo tin ấy cho anh ta biết. Quá sầu khổ vì vợ con, ngay tại chỗ anh ta quăng đòn gánh, thịt, cây cung, bỏ cả áo mặc trần truồng, hoa tay, khóc than đi vào nhà. Khi ấy, một cây cột bị gãy, rơi xuống và đánh vỡ đầu anh ta. Cùng lúc ấy, đất mở rộng, lửa từ địa ngục A-tỳ phun lên đốt tan xác anh ta. Trước khi trút hơi thở cuối cùng, anh ta nhớ lời khuyên giáo của vị sư trưởng: "Đây là lời dạy mà Bà-la-môn Pàràsariya đã cho ta". Rồi anh ta than khóc và đọc hai bài kệ này:
Đây là lời sư trưởng,
Pà-rà-sa-ri-ya:
Chớ nên làm điều ác
Khiến ngươi phải hối tiếc.
Việc gì con người làm,
Sẽ thấy nó trên thân;
Làm việc ác, gặp ác.
Như gieo hột giống nào,
Đem lại quả giống ấy.
Anh ta vừa đọc kệ xong, đất liền vùi lấp anh ta và ngay lúc ấy anh ta đọa vào địa ngục A-tỳ (Vô gián).

-ooOoo-

Bậc Đạo Sư nói:
- Này các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay Đề-bà-đạt-đa mới cay nghiệt, độc ác. Thuở trước, kẻ ấy cũng đã cay nghiệt, độc ác, không có lòng bi như vậy rồi.
Sau khi kể Pháp thoại này, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:
- Lúc bấy giờ, kẻ đi săn là Đề-bà-đạt-đa, vị sư trưởng danh tiếng nhiều phương là Sàriputta, Cullanandiya là Ànanda, bà mẹ là Mahàpajàpati, còn khỉ chúa Mahànandiya là Ta vậy.

-ooOoo-

223. CHUYỆN THỨC ĂN ĐI ĐƯỜNG (Tiền Thân Puta-Bhatta)

Cung kính người cung kính...,

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về một điền chủ.
Tương truyền một người điền chủ sống ở thành Xá-vệ có giao thiệp buôn bán với một người điền chủ ở thôn quê. Ông ta đem theo vợ, đi đến gặp người có mắc nợ. Người mắc nợ nói:

- Tôi không thể trả được.
Và anh ta không trả gì. Người điền chủ này tức giận đi về, và không ăn cơm.
Trên đường đi, vài người thấy anh ta có vẻ đói quá liền cho một nồi cơm và nói:
- Hãy ăn và cho vợ anh ăn với.
Anh ta lấy nồi cơm ấy, nhưng không muốn chia phần cho vợ ăn nên nói:
- Này em, chỗ này là chỗ trú ẩn của bọn ăn cướp.
Em hãy đi trước.
Anh ta bảo vợ đi trước, rồi ăn hết phần cơm và khi đưa vợ xem cái nồi trống, anh ta nói:
- Này em, người ta cho một cái nồi không có cơm.
Người vợ biết chồng đã ăn hết cơm một mình nên lòng rất buồn bã.
Khi đi đến gần tinh xá Kỳ Viên, cả hai người muốn vào đó và xin nước uống.
Bậc Đạo Sư ngồi chờ đợi họ đến, dưới bóng mát của Hương phòng, như người thợ săn đang đứng chờ mồi. Thấy bậc Đạo Sư, hai vợ chồng đi đến, đảnh lễ Ngài rồi ngồi xuống một bên. Bậc Đạo Sư thân mật đón tiếp và hỏi:
- Này nữ cư sĩ, chồng con có thương con, và muốn con được hạnh phúc không?
- Bạch Thế Tôn, con thương chồng con, nhưng chuyện tệ bạc khác, ngay hôm nay, bạch Thế Tôn, giữa đường có một người cho anh ta một nồi cơm, nhưng anh ta không cho con gì cả, mà chỉ ăn một mình.
- Này nữ cư sĩ, con luôn luôn thương chồng con, và con muốn anh ta hạnh phúc. Nhưng chồng con lại không thương con. Tuy vậy, nếu các bậc hiền trí cho chồng con biết các đức tánh quý báu của con, thì anh ta sẽ hết sức thương yêu kính trọng con.
Nói vậy xong, theo lời yêu cầu của người vợ, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahamaddatta trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát sanh ra trong gia đình một vị đại thần. Khi lớn lên, ngài trở thành cố vấn cho vua về các vấn đề thánh sự và tục sự. Lúc bấy giờ vua sợ con mình có âm mưu chống mình, nên đuổi con đi. Hoàng tử đem vợ con theo, đi ra khỏi thành và đến sống tại một ngôi làng nhỏ ở nước Kàsi.
Một thời gian sau, hoàng tử nghe vua cha từ trần, và suy nghĩ: "Nay ta sẽ nhận lấy vương quốc thuộc quyền, sở hữu của gia đình". Hoàng tử trở về. Giữa đường, có một người cho hoàng tử một nồi cơm và nói:
- Hãy ăn và cho vợ cậu ăn với.
Hoàng tử nhận lấy nồi cơm nhưng không cho vợ, chỉ ăn hết một mình. Vợ chàng suy nghĩ: "Người này thật là cay nghiệt!", và nàng cảm thấy lòng đầy sầu muộn.
Sau đó, hoàng tử về đến Ba-la-nại, nhận được vương quốc, phong vợ lên địa vị hoàng hậu và nghĩ: "Như vậy là đủ với vợ ta rồi".
Vua đối với hoàng hậu không tỏ thêm một sự quan tâm, hay tôn trọng gì khác, cho đến độ hoàng hậu đến hầu, vua cũng không hỏi: Hiền thê sống ra sao?
Lúc ấy, Bồ-tát là cố vấn của vua suy nghĩ: "Hoàng Hậu này giúp ích vua nhiều và thương yêu vua. Nhưng vua không nghĩ gì đến hoàng hậu. Ta sẽ làm cho vua tôn trọng kính nể hoàng hậu". Vì vậy, Bồ-tát đi đến gần hoàng hậu chào hỏi cung kính, và đứng một bên.
Hoàng Hậu hỏi:
- Này khanh, có việc gì?
Bồ-tát nói:
- Thưa hoàng hậu, làm sao chúng thần có thể hầu lệnh bà được? Lệnh bà phải cho các người già cả một miếng vải hay một vắt cơm chứ?
- Này khanh thân, chính ta cũng không hề có một vật gì, làm sao ta có thể cho các người được? Khi ta có của, ta đâu có hà tiện? Nhưng nay đức vua không cho ta gì cả. Đừng nói cái gì khác, ngay khi đức vua đi về để nhận quốc độ, giữa đường được người cho một nồi cơm, đức vua cũng không cho ta một chút cơm, chỉ một mình ăn hết!
- Thưa hoàng hậu, lệnh bà có thể đi đến yết kiến vua, và nói lên như vậy không?
- Này khanh thân, ta có thể nói.
- Vậy hôm nay, khi thần đứng gần vua và khi thần hỏi, lệnh bà hãy trả lời như vậy. Thần sẽ làm cho vua biết được công hạnh của lệnh bà.

Nói vậy xong, Bồ-tát đi đến đứng một bên vua. Hoàng Hậu cũng đến và đứng gần vua. Rồi Bồ-tát hỏi:
- Thưa hoàng hậu, lệnh bà thật là keo kiệt. Đúng ra, lệnh bà nên bố thí cho những người cha già một miếng vải hay một vắt cơm chứ?
Bà liền đáp:
- Này khanh, ta không nhận được từ đức vua một cái gì cả, làm sao ta có thể cho các người được?
- Phải chăng lệnh bà không phải là hoàng hậu chánh cung?
- Này khanh, khi không được một chút tôn trọng, thì địa vị chánh cung hoàng hậu để làm gì? Nay đức vua có thể cho gì ta được nữa? Khi về nước, giữa đường đức vua được cho nồi cơm nhưng đức vua không cho ta một chút gì, chỉ ăn một mình!
Bồ-tát hỏi:
- Thưa Đại vương, có phải như vậy chăng?
Vua xác nhận là có. Bồ-tát nghe vua xác nhận liền thưa:
- Thưa hoàng hậu, khi đức vua không yêu thương lệnh bà, sao lệnh bà còn ở đây? Ở đời, khổ thay là chung sống không có tình thương! Khi lệnh bà ở đây, hết lòng chung thủy với đức vua, nhưng đức vua không có tình thương, việc ấy chắc chắn sẽ đem lại khổ đau cho lệnh bà.
Bồ-tát khuyên dạy tiếp.
- Các loài chúng sanh san sẻ với những ai biết san sẻ. Ngay khi biết ai không có tánh san sẻ, ta cần phải bỏ đi chỗ khác vì còn có rất nhiều người sống ở đời này!
Nói vậy xong, Bồ-tát đọc các bài kệ này:
Cung kính người biết kính,
Chia với người biết chia,
Với ai làm bổn phận,
Hãy làm đủ bổn phận,
Với ai làm lợi mình,
Hãy làm lợi người ấy.
Với ai không san sẻ,
Chớ nên san sẻ lại!
Hãy xử sự khinh xuất
Với những ai khinh xuất,
Chớ giữ lòng thương yêu
Với ai hết thương yêu,
Phải có lòng chia sẻ,
Chung sống để an ủi.
Khi loài chim biết được
Cây không còn trái nữa,
Chúng bay đến cây khác,
Thế giới thật lớn thay!
Nghe nói vậy, vua Ba-la-nại liền dành cho hoàng hậu tất cả sự kính trọng và uy quyền. Từ đó trở đi, vua và hoàng hậu sống hòa hợp, hoan hỷ và thương yêu nhau hơn.

-ooOoo-

Sau khi thuyết Pháp thoại này, bậc Đạo Sư giảng các Sự thật. Cuối bài giảng, hai vợ chồng ấy đắc quả Dự lưu. Rồi Ngài nhận diện Tiền thân:
- Hai vợ chồng này là hai vợ chồng thuở trước, còn vị đại thần hiền trí là Ta vậy.

-ooOoo-